

Số: 79/2026/QĐST-DS

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 166, Điều 175 và Điều 176 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 172 và Điều 175 của Luật Đất đai;;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 06 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:

154/2026/TLST-DS ngày 02 tháng 03 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Linh C, sinh năm 2001

Địa chỉ: Khu phố H, phường L, tỉnh Bắc Ninh

Người đại diện uỷ quyền: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Y, xã B, thành phố Hà Nội

Bị đơn: 1 Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1974

2. Ông Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1977

Đều có địa chỉ: Thôn B, xã Đoài P, Thành phố Hà Nội

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Văn H, sinh năm 1971

2. Bà Lê Thị P, sinh năm 1973

Đều có địa chỉ: Xóm 5, xã L, thành phố Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về diện tích, vị trí và ranh giới mốc giới: Ông Lê Văn Đ, bà Nguyễn Thị Thu H tự nguyện bàn giao và trả lại toàn bộ diện tích đất tranh chấp là 9.4 m² cho chị Nguyễn Thị Linh C. Phần đất này thuộc hiện trạng thửa đất số 88 (2B), tờ bản đồ số 6, tọa lạc tại địa chỉ: Thôn A, xã Sơn Đ, (nay là xã Đoài P), thành phố Hà Nội.

Ranh giới, mốc giới của thửa đất 88 (2A) và 88 (2B) được xác định là đường thẳng có độ dài 24.5m theo các điểm chỉ giới (6,10) trên Sơ đồ hiện trạng đất tranh

chấp do Công ty cổ phần trắc địa bản đồ Sông Hồng lập ngày 13/07/2026 đã được Tòa án nhân dân khu vực 9- Hà Nội thẩm định có kèm theo quyết định.

Các bên đương sự cùng cam kết giữ nguyên trạng các cọc mốc ranh giới đã được cắm mốc trên thực địa, không bên nào được tự ý dịch chuyển hoặc phá dỡ các mốc giới này.

2.2 Về khoản hỗ trợ: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Linh C hỗ trợ ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị Thu H số tiền 23.000.000 (Hai mươi ba triệu) đồng. Các bên đương sự đã xác nhận tự nguyện giao và nhận đủ số tiền trên trước khi Tòa án ra quyết định, đã thực hiện xong.

2.3. Về án phí: Ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị Thu phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp ranh giới đất đai.

Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Linh C số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004722 ngày 02/03/2026 do anh Nguyễn Văn T nộp thay tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 - Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Ngọc Hưng